



Giá này chưa bao gồm 10% thuế GTGT và phí vận chuyển.

Model code	Pipe Size	Orifice (mm)	Pressure (bar)	Seals	Body Materia	Coil Class	Market Price (VND)
------------	-----------	--------------	----------------	-------	--------------	------------	--------------------

2W Series BRASS - Normally Open

2W025-06H	1/8"	2.5	0-5	NBR	Forged brass		641,000
2W025-08H	1/4"	2.5	0-5	NBR	Forged brass		641,000
2W040-10H	3/8"	4	0-5	NBR	Forged brass		1,054,000
2W160-10H	3/8"	16	0-5	NBR	Forged brass		1,283,000
2W160-15H	1/2"	16	0-5	NBR	Forged brass		1,283,000
2W200-20H	3/4"	20	0-5	NBR	Forged brass		1,420,000
2W250-25H	1"	25	0-5	NBR	Forged brass		1,741,000
2W350-35H	1 1/4"	35	0-5	NBR	Cast brass		3,528,000
2W400-40H	1 1/2"	40	0-5	NBR	Cast brass		3,757,000
2W500-50H	2"	50	0-5	NBR	Cast brass		5,040,000
2W025-06VH	1/8"	2.5	0-5	VITON	Forged brass		641,000
2W025-08VH	1/4"	2.5	0-5	VITON	Forged brass		641,000
2W040-10VH	3/8"	4	0-5	VITON	Forged brass		1,054,000
2W160-10VH	3/8"	16	0-5	VITON	Forged brass		1,375,000
2W160-15VH	1/2"	16	0-5	VITON	Forged brass		1,375,000
2W200-20VH	3/4"	20	0-5	VITON	Forged brass		1,466,000
2W250-25VH	1"	25	0-5	VITON	Forged brass		1,833,000
2W350-35VH	1 1/4"	35	0-5	VITON	Cast brass		3,757,000
2W400-40VH	1 1/2"	40	0-5	VITON	Cast brass		4,032,000
2W500-50VH	2"	50	0-5	VITON	Cast brass		5,315,000

2W Series S.S. 304 - Normally Closed

2W025-06B	1/8"	2.5	0-7	NBR	SS304		459,000
2W025-08B	1/4"	2.5	0-7	NBR	SS304		459,000
2W040-10B	3/8"	4	0-7	NBR	SS304		641,000
2W160-10B	3/8"	16	0-7	NBR	SS304		1,054,000
2W160-15B	1/2"	16	0-7	NBR	SS304		1,054,000
2W200-20B	3/4"	20	0-7	NBR	SS304		1,191,000
2W250-25B	1"	25	0-7	NBR	SS304		1,649,000
2W350-35B	1 1/4"	35	0-7	NBR	SS304		2,749,000
2W400-40B	1 1/2"	40	0-7	NBR	SS304		3,070,000
2W500-50B	2"	50	0-7	NBR	SS304		4,444,000
2W250-25FB	Flange		0-7	NBR	SS304		3,070,000

Model code	Pipe Size	Orifice (mm)	Pressure (bar)	Seals	Body Materia	Coil Class	Market Price (VND)
2W350-35FB	Connec- tion	32	0-7	NBR	SS304		4,490,000
2W400-40FB		40	0-7	NBR	SS304		4,948,000
2W500-50FB		50	0-7	NBR	SS304		7,055,000
2W025-06BV	1/8"	2.5	0-7	VITON	SS304		459,000
2W025-08BV	1/4"	2.5	0-7	VITON	SS304		459,000
2W040-10BV	3/8"	4	0-7	VITON	SS304		664,000
2W160-10BV	3/8"	16	0-7	VITON	SS304		1,100,000
2W160-15BV	1/2"	16	0-7	VITON	SS304		1,100,000
2W200-20BV	3/4"	20	0-7	VITON	SS304		1,238,000
2W250-25BV	1"	25	0-7	VITON	SS304		1,741,000
2W350-35BV	1 1/4"	35	0-7	VITON	SS304		2,978,000
2W400-40BV	1 1/2"	40	0-7	VITON	SS304		3,276,000
2W500-50BV	2"	50	0-7	VITON	SS304		4,673,000
2W250-25FBV	Flange	25	0-7	VITON	SS304		3,161,000
2W350-35FBV	Connec- tion	32	0-7	VITON	SS304		4,673,000
2W400-40FBV		40	0-7	VITON	SS304		5,132,000
2W500-50FBV		50	0-7	VITON	SS304		7,239,000

2W Series S.S. 304 - Normally Open

2W025-06BH	1/8"	2.5	0-5	NBR	SS304		1,008,000
2W025-08BH	1/4"	2.5	0-5	NBR	SS304		1,008,000
2W040-10BH	3/8"	4	0-5	NBR	SS304		1,191,000
2W160-10BH	3/8"	16	0-5	NBR	SS304		1,558,000
2W160-15BH	1/2"	16	0-5	NBR	SS304		1,558,000
2W200-20BH	3/4"	20	0-5	NBR	SS304		1,649,000
2W250-25BH	1"	25	0-5	NBR	SS304		2,154,000
2W350-35BH	1 1/4"	35	0-5	NBR	SS304		3,986,000
2W400-40BH	1 1/2"	40	0-5	NBR	SS304		4,215,000
2W500-50BH	2"	50	0-5	NBR	SS304		5,957,000
2W250-25FBH	Flange connec- tion	25	0-5	NBR	SS304		3,940,000
2W350-35FBH		32	0-5	NBR	SS304		5,407,000
2W400-40FBH		40	0-5	NBR	SS304		6,277,000
2W500-50FBH		50	0-5	NBR	SS304		8,155,000
2W025-06BVH	1/8"	2.5	0-5	VITON	SS304		1,008,000
2W025-08BVH	1/4"	2.5	0-5	VITON	SS304		1,008,000
2W040-10BVH	3/8"	4	0-5	VITON	SS304		1,191,000
2W160-10BVH	3/8"	16	0-5	VITON	SS304		1,604,000
2W160-15BVH	1/2"	16	0-5	VITON	SS304		1,604,000
2W200-20BVH	3/4"	20	0-5	VITON	SS304		1,741,000
2W250-25BVH	1"	25	0-5	VITON	SS304		2,245,000

Model code	Pipe Size	Orifice (mm)	Pressure (bar)	Seals	Body Materia	Coil Class	Market Price (VND)
2W350-35BVH	1 1/4"	35	0-5	VITON	SS304		4,169,000
2W400-40BVH	1 1/2"	40	0-5	VITON	SS304		4,444,000
2W500-50BVH	2"	50	0-5	VITON	SS304		6,277,000
2W250-25FBVH	Flange connec- tion	25	0-5	VITON	SS304		4,032,000
2W350-35FBVH		32	0-5	VITON	SS304		5,589,000
2W400-40FBVH		40	0-5	VITON	SS304		6,505,000
2W500-50FBVH		50	0-5	VITON	SS304		8,384,000

2W Series BRASS - Normally Closed

2W025-06	1/8"	2.5	0-7	NBR	Forged brass		303,000
2W025-08	1/4"	2.5	0-7	NBR	Forged brass		303,000
2W040-10	3/8"	4	0-7	NBR	Forged brass		504,000
2W100-10	3/8"	10	0-7	NBR	Forged brass		595,000
2W160-10	3/8"	16	0-7	NBR	Forged brass		779,000
2w100-15	1/2"	10	0-7	NBR	Forged brass		595,000
2W160-15	1/2"	16	0-7	NBR	Forged brass		779,000
2W200-20	3/4"	20	0-7	NBR	Forged brass		893,000
2W250-25	1"	25	0-7	NBR	Forged brass		1,283,000
2W350-35	1 1/4"	35	0-7	NBR	Cast brass		2,108,000
2W400-40	1 1/2"	40	0-7	NBR	Cast brass		2,383,000
2W500-50	2"	50	0-7	NBR	Cast brass		3,619,000
2W025-06V	1/8"	2.5	0-7	VITON	Forged brass		303,000
2W025-08V	1/4"	2.5	0-7	VITON	Forged brass		303,000
2W040-10V	3/8"	4	0-7	VITON	Forged brass		504,000
2W160-10V	3/8"	16	0-7	VITON	Forged brass		825,000
2W160-15V	1/2"	16	0-7	VITON	Forged brass		825,000
2W200-20V	3/4"	20	0-7	VITON	Forged brass		939,000
2W250-25V	1"	25	0-7	VITON	Forged brass		1,375,000
2W350-35V	1 1/4"	35	0-7	VITON	Cast brass		2,291,000
2W400-40V	1 1/2"	40	0-7	VITON	Cast brass		2,565,000
2W500-50V	2"	50	0-7	VITON	Cast brass		3,849,000

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

- Thời gian bảo hành : 2 năm từ ngày mua hàng.
- Điều kiện bảo hành :
 - * Thiết bị hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất.
 - * Tem bảo hành còn nguyên vẹn. Thiết bị chưa tháo ráp, sửa chữa.
- Địa chỉ bảo hành : 205 Đào Duy Từ, phường 6, quận 10, TPHCM.
Kết quả bảo hành được phản hồi trong 07 ngày làm việc.
- Hàng đã mua, miễn trả lại nếu không do lỗi của nhà sản xuất.